

Số: **05/2022/HNGĐ**
Ngày 18/3/2022
(Về việc: Ly hôn)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Tuấn

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Trung và bà Phạm Thị Nga.

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Nga. Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 18/3/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 337/2021/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2021 về việc: Ly hôn. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXX - HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2022/HNGĐ ngày 24/02/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị Kim O**, sinh năm 1970.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 11, phường P, TP H, tỉnh Hòa Bình.

Hiện trú tại: Phòng 205, tầng II, B5, khu tập thể V, phường N, Đống Đa, Hà Nội. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Đinh Thị Kim Oanh: Bà **Trần Thị O1**, sinh năm 1965. Luật sư Văn phòng luật sư V, thuộc đoàn luật sư tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Bị đơn: Anh **Phan Doãn H**, sinh năm 1968

Hộ khẩu thường trú: Tổ 11, phường P, TP H, tỉnh Hòa Bình.

Hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh H, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đinh Thị Kim O trình bày:

Chị Đinh Thị Kim O và anh Phan Doãn H đăng ký kết hôn ngày 14/11/1991 tại UBND phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng chung sống hạnh phúc, khoảng từ năm 2016 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, mỗi lần xảy ra mâu

thuần anh H thường xuyên đập phá đồ đạc, đánh chị O, không chăm lo gia đình, nhiều lần chị O đã khuyên bảo nhưng anh H không nghe. Anh H còn có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác dẫn đến anh H vi phạm pháp luật bị Tòa án xét xử. Hiện tại anh H đang chấp hành án tại Trại giam Công An tỉnh H theo bản án số 11/2021/HSPT ngày 12/03/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh hòa Bình. Sự việc anh H từ ngoại tình dẫn đến vi phạm pháp luật đã làm ảnh hưởng rất nhiều đến sức khỏe, tinh thần của chị O, bản thân chị O đã phải đi điều trị sức khỏe về tinh thần, có đơn thuốc của bác sỹ, chị và anh H đã ly thân 2 năm nay từ khi anh H chưa bị bắt. Các con của chị O và anh H cũng bị ảnh hưởng tâm lý rất nhiều, cháu Phan Khánh A đang học tại thành phố H cháu phải chuyển trường xuống Hà Nội học.

Nay chị O thấy không còn tình cảm với anh H, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu xin được ly hôn với anh H.

Về con chung: Có 02 con là Phan Duy K, sinh ngày 02/9/1997 hiện đã trưởng thành và Phan Khánh A, sinh ngày 03/12/2005. Hiện anh Phan Doãn H đang chấp hành án tại Trại tạm giam thuộc công an tỉnh H, nên khi ly hôn chị O xin trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phan Khánh A, chị O không yêu cầu anh Hùng đóng góp nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung và công sức đóng góp: Không có.

Bị đơn anh Phan Doãn H quá trình giải quyết vụ án đã xác nhận về thời gian kết hôn như chị O đã trình bày và anh cho rằng hiện nay anh đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh H nên anh không đồng ý giải quyết ly hôn khi nào anh H mãn hạn tù thì vợ chồng anh giải quyết sau.

Về con chung: Có 02 con, Phan Duy K, sinh ngày 02/9/1997 hiện đã trưởng thành; Phan Khánh A, sinh ngày 03/12/2005.

Vì anh không đồng ý ly hôn nên anh không đưa ra quan điểm giải quyết về phần con chung, tài sản chung, công nợ chung.

Tại phiên tòa anh H mặc dù đã được giải thích đầy đủ quyền và nghĩa vụ và anh đã nghe rõ và đầy đủ nhưng anh vẫn kiên quyết không trả lời bất câu hỏi nào của Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng khác. Anh chỉ nói mọi quan điểm của anh đã được thể hiện trong đơn đề nghị anh viết ngày 18/02/2022 nội dung đơn là anh không đồng ý ly hôn với chị O vì anh còn đang chấp hành án tại Trại giam. Trường hợp nếu Tòa không chấp thuận đề nghị không ly hôn của tôi mà vẫn xét xử, tôi đề nghị về phía con cái và tài sản tôi không đồng ý giải quyết bất kể một tài sản nào.

Tòa án đã xác minh tại tổ dân phố bà Đinh Thị A1, tổ trưởng tổ 11, phường P, thành phố Hòa Bình thì bà A1 cho biết khi sự việc anh H có quan hệ tình cảm với chị Lê Thị H1, trú tại thành phố H, hai bên có xảy ra mâu thuẫn dẫn đến anh H có gây thương tích cho chị H1, Tòa án đã xét xử, hiện anh H đang đi chấp hành án. Nay chị O xin ly hôn thì quan điểm của bà là đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Người bảo vệ quyền lời cho nguyên đơn bà Trần Thị O1 trình bày bài phát biểu: Về quan hệ vợ chồng các bên đã trình bày đề nghị Tòa xem xét theo quy định.

Về con chung chị O và anh H có hai con chung là Phan Duy K, sinh ngày 02/9/1997 hiện cháu đã trưởng thành và Phan Khánh A, sinh ngày 03/12/2005 còn chưa trưởng thành. Hiện nay anh Phan Doãn H đang chấp hành án tại Trại tạm giam thuộc công an tỉnh H, nên khi ly hôn đề nghị Tòa giao con cho chị O nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục, vấn đề cấp dưỡng nuôi con chị O không yêu cầu gì với anh H. Về tài sản chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về vay nợ chung không có.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa :

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Thư ký tòa án thực hiện đúng các quy định pháp luật, trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước khi mở phiên tòa. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng các quy định của pháp luật tại phiên tòa. Nguyên đơn đã thực hiện đúng đúng các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Bị đơn không thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, căn cứ vào các điều 51; 56; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 xử cho chị Đinh Thị Kim O được ly hôn anh Phan Doãn H.

Về con chung: Có 02 con Phan Duy K, sinh ngày 02/9/1997 hiện đã trưởng thành; Phan Khánh A, sinh ngày 03/12/2005. Đề nghị giao cháu Phan Khánh A cho chị O được trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị O phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định :

1. Về tố tụng: Bị đơn anh Phan Doãn H có hộ khẩu tại tổ 11, phường P, thành phố H, tỉnh Hòa Bình, căn cứ vào các điều 28; 35; 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình.

Tòa án đã ra thông báo thụ lý vụ án, thông báo tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải gửi cho anh Phan Doãn H hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam công an tỉnh Hòa Bình theo bản án số 11/2021/HSPT ngày 12/03/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình nhưng anh H có nhận nhưng không ký biên bản, vì vậy cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh H đã lập biên bản xác nhận về việc anh H có nhận nhưng không ký biên bản.

Tòa án cùng nguyên đơn chị Đinh Thị Kim O và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị O là bà Trần Thị O1 có đến tại Trại tạm giam Công an tỉnh H để lấy lời khai của anh Hùng và mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, anh H có làm việc nhưng không ký biên bản nên Tòa án đã tiến hành các thủ tục theo quy định pháp luật. Tòa án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử và gửi hồ sơ cho Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố Hòa Bình nghiên cứu tham gia phiên tòa theo quy định khoản 2 điều 21; khoản 2 điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ngày 24/02/2022 Tòa án tiến hành mở phiên tòa xét xử nhưng chị Đinh Thị Kim O vắng mặt, nên hoãn phiên tòa và được xét xử ngày hôm nay theo quy định pháp luật. Chị Đinh Thị O có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ điều 227 và 228 Bộ

luật tố tụng dân sự Tòa án tiếp tục xét xử vụ án. Tại phiên tòa anh Phan Doãn H không trả lời bất cứ câu hỏi nào của Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng khác là anh tự tước bỏ quyền của mình nên Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Về nội dung vụ án :

Chị Đinh Thị Kim O và anh Phan Doãn H tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn ngày 14/11/1991 tại UBND phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình do vậy chị O và anh H là vợ chồng hợp pháp. Trong quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, đến khoảng năm 2016 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, anh H còn có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác dẫn đến anh H vi phạm pháp luật, bị Tòa án xét xử. Hiện tại anh H đang chấp hành án tại Trại tạm giam thuộc Công an tỉnh H theo bản án số 11/2021/HSPT ngày 12/03/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Việc anh H ngoại tình và dẫn đến vi phạm pháp luật đã làm ảnh hưởng rất nhiều đến sức khỏe, tinh thần của chị O, bản thân chị O đã phải đi điều trị sức khỏe về tinh thần có đơn thuốc của bác sỹ. Các con của chị O và anh H cũng bị ảnh hưởng tâm lý rất nhiều, cháu Phan Khánh A đang học tại thành phố H do sảy ra sự việc của anh H nên cháu chuyển trường xuống Hà Nội để đi học, chị O phải đi làm ăn xa để kiếm tiền nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng chị O và anh H phát sinh mâu thuẫn từ năm 2016 nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm và anh H có việc ngoại tình với người phụ nữ khác dẫn tới việc anh H vi phạm pháp luật bị phạt tù, trước khi bị bắt vợ chồng đã ly thân nhau. Tình trạng hôn nhân của chị Đinh Thị Kim O và anh Phan Doãn H đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ vào điều 51, điều 56 Luật Hôn nhân gia đình nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Đinh Thị Kim O được ly hôn anh Phan Doãn H là phù hợp.

Về con chung: Có 02 con, Phan Duy K, sinh ngày 02/9/1997 hiện đã trưởng thành; Phan Khánh A, sinh ngày 03/12/2005. Hiện anh Phan Doãn H đang chấp hành án tại Trại Giam công an tỉnh H, chị O đi làm có thu nhập đủ để nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phan Khánh A nên cần giao cháu Phan Khánh A cho chị Đinh Thị Kim O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu A là phù hợp. Chị Đinh Thị Kim O không yêu cầu anh Phan Doãn H đóng góp nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết. Trường hợp sau này mãn hạn tù anh H có điều kiện nuôi con và khi có yêu cầu thay đổi nuôi con thì được xem xét bằng vụ việc khác.

Về tài sản chung: Các bên chưa yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

Về công nợ chung và công sức đóng góp: Chị O xác nhận không có, anh Hùng không có quan điểm gì nên không đề cập.

Về án phí: Chị O phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các điều 51; 56; 58; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Kim O về việc xin ly hôn anh Phan Doãn H.

1. Xử: Cho chị Đinh Thị Kim O được ly hôn anh Phan Doãn H.

2. Về con chung: Cháu Phan Duy K, sinh ngày 02/9/1997 hiện đã trưởng thành. Giao cháu Phan Khánh A, sinh ngày 03/12/2005 cho chị Đinh Thị Kim O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị O không yêu cầu anh Phan Doãn H cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về án phí: Chị Đinh Thị Kim O phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị O đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0001172 ngày 03/12/2021 tại Chi Cục Thi Hành Án Dân Sự thành phố H, nay được đối trừ.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- Tòa án ND tỉnh HB
- VKSND thành phố HB
- Chi cục THADS thành phố HB
- Đương sự
- UBND Phường Đồng Tiến
- Lưu HS

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Duy Tuấn